

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG ĐB18

I. NGUỒN GỐC:

Là giống lúa thuần chất lượng, năng suất cao do Vinaseed Group nghiên cứu chọn tạo.

II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

- Là giống cảm ôn, gieo trồng được cả hai vụ.
- Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 125 - 130 ngày; vụ Mùa 100 - 105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5 - 7 ngày). Khu vực Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3 - 5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Nam Trung Bộ vụ Đông xuân 105 - 110 ngày; vụ Hè Thu 95 - 100 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5 - 7 ngày). Khu vực Tây Nguyên 110 - 115 ngày; vụ Hè Thu 95 - 98 ngày. Khu vực Nam bộ vụ Đông Xuân, Hè Thu, Thu Đông 100 - 105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng 93 - 95 ngày)
- Cao cây 95 - 100 cm, đẻ nhánh khỏe. Bộ lá đứng, xanh, hạt thon dài, màu vàng sáng. Khối lượng 1000 hạt 23 - 24 gram, hạt gạo dài 6,7 mm, tỷ lệ D/R = 3,32, hàm lượng amylose thấp 16,29%. Gạo trong không bạc bụng, cơm trắng bóng, dẻo, thơm, vị đậm.
- Năng suất trung bình 7-7,5 tấn/ha, thâm canh tốt đạt 8,0 - 9,0 tấn/ha.
- Chống chịu trung bình với một số loại sâu bệnh hại chính, chịu thâm canh, cứng cây chống đổ tốt

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- **Chân đất:** Thích hợp với nhiều chân đất, vằn, vằn cao và vằn hơi thấp
- **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:
 - Khu vực Bắc Bộ: vụ Xuân gieo 20/1 - 10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cây tuổi mạ 3 - 3,5 lá; nếu gieo mạ được (cây tuổi mạ 4 - 4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cây tuổi mạ 12 - 15 ngày.
 - Khu vực Bắc Trung Bộ: vụ Xuân gieo 10/1 - 31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cây tuổi mạ 3 - 3,5 lá; nếu gieo mạ được (cây tuổi mạ 4 - 4,5 lá); vụ Hè Thu gieo 15/5 - 5/6, cây tuổi mạ 12-15 ngày.
 - Khu vực Nam Trung Bộ: vụ Đông Xuân gieo sạ 20/12 - 15/1; vụ Hè Thu gieo sạ 10/5 - 10/6.
 - Khu vực Tây Nguyên: vụ Đông Xuân gieo gieo sạ 15/11 - 15/12; vụ Hè Thu gieo sạ 1/5 - 25/5.
 - Khu vực Nam bộ: vụ Đông Xuân gieo sạ 10 - 20/12; vụ Hè Thu gieo sạ 10/5 - 20/5; vụ Thu Đông gieo sạ 10/9 - 20/9.
- **Mật độ cấy:** 40 - 45 khóm/m², cấy 2 - 3 dảnh/khóm, cấy nông tay.
- **Sạ giống:** Đối với các tỉnh miền Bắc: 40 - 45 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung và miền Nam: 80 - 100 kg/ha.

- Phân bón:

***Đối với lúa gieo sạ:** Tùy theo vùng đất và mùa vụ, có thể bón cho 1 ha 150 kg Urea + 100 kg DAP + 100 kg KCl chia ra như sau:

- Bón lót (ngay trước khi sạ lúa, có kéo ván để lấp phân): 50 kg DAP
- Bón thúc 1 (7 – 8 ngày sau sạ): 50 kg DAP + 30 kg Urea
- Bón thúc 2 (18 – 20 ngày sau sạ): 60kg Urea + 40 kg KCl
- Bón đón đòng (35 – 38 ngày sau sạ): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.
- Bón nuôi hạt (sau khi lúa trổ đều 5 – 7 ngày cần bón nuôi hạt để lúa tăng tỉ lệ hạt chắc, lượng phân như sau): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.

***Đối với lúa cấy:** Khuyến cáo sử dụng phân bón tổng hợp NPK. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình bón:

+ *Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:*

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 - 1500 kg phân vi sinh) + 560 - 700 kg/ha phân NPK (5:10:3).

- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 220-250 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn

- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

+ *Đối với phân đơn:*

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 – 1500 kg phân vi sinh) + 200 - 220 kg đạm Urê + 450 - 500 kg Super lân + 140 - 160 kg Kaliclorua. Vụ Mùa, Hè Thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân

Cách bón: Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

- Chăm sóc:

+ **Đối với lúa gieo sạ:** Theo dõi phòng trừ ốc bươu vàng. Phun thuốc Sofit trừ cỏ dại. Cấy dặm để bảo đảm mật độ. Giữ đất ẩm trong vòng 3 - 5 ngày sau khi sạ, sau đó cho nước nào đều khắp ruộng 3 - 5 cm khi lúa giáp tán, sau đó áp dụng chế độ tưới ngập khô xen kẽ đến lúa bắt đầu trổ, khi lúa vàng đuôi tháo cạn nước.

+ Đối với lúa cấy: Giữ đủ nước, tĩa dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, đẻ tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

- Phòng trừ sâu bệnh: Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

- Thu hoạch: Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo mùi thơm cũng như chất lượng của giống.

* Lưu ý: - Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương.

- Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì